

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện của Ủy ban nhân dân đặc khu Phú Quốc

ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU PHÚ QUỐC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin;

Theo đề nghị của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các danh mục thông tin thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân đặc khu Phú Quốc, gồm:

- Danh mục thông tin phải được công khai của Ủy ban nhân dân đặc khu Phú Quốc (Phụ lục I).
- Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện của Ủy ban nhân dân đặc khu Phú Quốc (Phụ lục II).

Điều 2. Hình thức, thời điểm công khai thông tin

Hình thức, thời điểm công khai thông tin được thực hiện theo quy định tại Điều 18 Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

- Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân
 - Tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu thực hiện việc cập nhật, công khai thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP của Chính phủ.
 - Trực tiếp thực hiện việc cung cấp thông tin do Ủy ban nhân dân đặc khu tạo ra theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân trong thực hiện việc cập nhật, đề xuất bổ sung, công khai, cung cấp thông tin theo khoản 1 Điều này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận

- Như Điều 4;
- TT. Đảng ủy đặc khu;
- TT. HĐND đặc khu;
- CT, các PCT UBND đặc khu;
- LĐVP, CVNC;
- Trang thông tin điện tử đặc khu;
- Trung tâm Phục vụ HCC đặc khu;
- Lưu VT, VP, nntan.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Lê Quốc Toàn



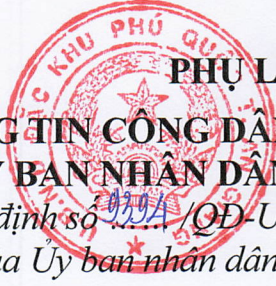
PHỤ LỤC I

**DANH MỤC THÔNG TIN PHẢI ĐƯỢC CÔNG KHAI
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU PHÚ QUỐC**

*(kèm theo Quyết định số 1394/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2026
của Ủy ban nhân dân đặc khu Phú Quốc)*

Số TT	NỘI DUNG DANH MỤC
1	Văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung; điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là một bên
2	Thủ tục hành chính, quy trình giải quyết công việc của đặc khu
3	Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của đặc khu
4	Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nội dung và kết quả trưng cầu ý dân, tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan nhà nước mà đưa ra lấy ý kiến Nhân dân theo quy định của pháp luật
5	Chiến lược, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cấp tỉnh, cấp xã; quy hoạch ngành, lĩnh vực và phương thức, kết quả thực hiện; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của đặc khu
6	Thông tin về dự toán ngân sách nhà nước; báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước; quyết toán ngân sách nhà nước; dự toán, tình hình thực hiện, quyết toán ngân sách đối với các chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách nhà nước; thủ tục ngân sách nhà nước
7	Thông tin về phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức và nguồn viện trợ phi chính phủ theo quy định; thông tin về quản lý, sử dụng các khoản cứu trợ, trợ cấp xã hội; quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân, các loại quỹ
8	Thông tin về danh mục dự án, chương trình đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công; thông tin về đấu thầu; thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất; thu hồi đất; phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn đặc khu
9	Thông tin về hoạt động đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp; báo cáo đánh giá kết quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp; báo cáo giám sát tình hình thực hiện công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp và cơ quan nhà nước đại diện chủ sở hữu; thông tin về tổ chức và hoạt động của doanh

	nghiệp nhà nước
10	Thông tin về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ có tác động tiêu cực đến sức khỏe, môi trường; kết luận kiểm tra, giám sát liên quan đến việc bảo vệ môi trường, sức khỏe của cộng đồng, an toàn thực phẩm, an toàn lao động
11	Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan và của đơn vị trực thuộc UBND đặc khu; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết các công việc của Nhân dân; nội quy, quy chế do đặc khu ban hành; tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của đặc khu hoặc người làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin của đặc khu
12	Báo cáo công tác định kỳ; báo cáo tài chính năm; thông tin về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức
13	Thông tin liên quan đến lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng
14	Thông tin về thuế, phí, lệ phí

**PHỤ LỤC II****DANH MỤC THÔNG TIN CÔNG DÂN ĐƯỢC TIẾP CẬN CÓ ĐIỀU KIỆN
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU PHÚ QUỐC**

(kèm theo Quyết định số 0394 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2026
của Ủy ban nhân dân đặc khu Phú Quốc)

Số TT	Nội dung danh mục	Điều kiện tiếp cận
1	Hồ sơ, tài liệu có chứa thông tin liên quan đến bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân đã được sự đồng ý của người có thông tin	Có văn bản đồng ý của cá nhân theo quy định
2	Hồ sơ, tài liệu có chứa bí mật kinh doanh được chủ sở hữu đồng ý cho tiếp cận	Có sự đồng ý của chủ sở hữu bí mật kinh doanh